

**Ủy ban nhân dân
thành phố Cần Thơ**

Số : 15 /2005/QĐ-UB

cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

TP. Cần Thơ, ngày 11 tháng 3 năm 2005

**quyết định của ủy ban nhân dân tp cần thơ
V/v ban hành bổ sung Quy định mức giá các loại đất
trên địa bàn thành phố Cần Thơ
ủy ban nhân dân thành phố cần thơ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2003;

Căn cứ Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định 188/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất;

Căn cứ Thông tư số 114/2004/TT-BTC ngày 26/11/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 188/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất;

Căn cứ Quyết định số 11/2005/QĐ-UB ngày 31/01/2005 của UBND thành phố Cần Thơ V/v ban hành Quy định mức giá các loại đất trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 229/STC ngày 18/02/2005 và 296/STC ngày 07/3/2005,

quyết định :

Điều 1. Ban hành bổ sung Quy định mức giá các loại đất trên địa bàn thành phố Cần Thơ (kèm theo Quyết định số 11/2005/QĐ-UB ngày 31/01/2005 của UBND thành phố Cần Thơ). Cụ thể như sau :

1. Đối với các khu dân cư đầu tư xây dựng tại khu đô thị mới Nam sông Cần Thơ đã nghiệm thu và bàn giao cơ sở hạ tầng cho Nhà nước quản lý :

a. Các trục đường chính (lòng đường từ 10m trở lên (kể cả dải phân cách) giá : 600.000đồng/m².

b. Các trục đường phụ (lòng đường dưới 10m) giá : 400.000đồng/m².

2. Khu dân cư do Công ty Cổ phần Cần Đô và Công ty Thương mại - Du lịch - Xây dựng Miền Tây đầu tư xây dựng tại cồn Cái Khế :

a. Mặt tiền đường Trần Văn Khéo giá : 14.500.000đồng/m².

b. Trục đường 24m giá : 6.000.000 đồng/m².

c. Các trục đường còn lại giá : 4.000.000 đồng/m².

3. Khu dân cư do Công ty Bất động sản Linh Thành đầu tư xây dựng tại Cồn Khương giá : 1.000.000đồng/m².

4. Quận Ninh Kiều :

Điều chỉnh giá các loại đất nằm trong Khu vực Thới Nhứt, phường An Bình sang khu vực 1 (theo QĐ 11/2005/QĐ-UB ngày 31/01/2005 thuộc khu vực 2).

5. Huyện Thốt Nốt :

- Quốc lộ 80 giới hạn từ cầu Zêrô đến cầu số 1 : 500.000đồng/m².

- Phần còn lại của Đường tỉnh 921 giới hạn tiếp giáp trục lộ giao thông : 400.000đồng/m².

- Hương lộ Tân Lộc giới hạn phần còn lại : 350.000đồng/m².

6. Huyện Phong Điền :

- Đường Phan Văn Trị giới hạn giáp Đường tỉnh 923 đến Mộ cụ Phan Văn Trị : 1.000.000đồng/m².

- Đường Mỹ Khánh - Bông Vang giới hạn giáp Đường tỉnh 923 đến giáp Hương lộ 28 : 300.000đồng/m².

7. Điều chỉnh một số nội dung trong Bảng Quy định mức giá các loại đất như sau :

a. Trang 11 (Nhóm đoạn đường có giá loại III, thuộc quận Ninh Kiều) : hủy bỏ các đường mang số thứ tự 13, 14, 15, 16, 17, 18 do trùng với các đường mang số thứ tự 7, 8, 9, 10, 11, 12.

b. Trang 40 và 41 (thuộc huyện Phong Điền) :

- Điều chỉnh giới hạn từ cầu Xẻo Tre đến giáp ranh Ô Môn sang Đường tỉnh 923.

- Điều chỉnh giới hạn từ Lộ Bức đến ranh phường Long Xuyên sang Hương lộ 28.

- Điều chỉnh 4 giới hạn từ cầu Tây Đô đến cầu Cần Đước thuộc Đường tỉnh 926.

- Điều chỉnh giới hạn của Đường tỉnh 932 còn 02 giới hạn :

+ Từ Trường TH Nhơn Nghĩa đến cầu Mương Khai.

+ Từ cầu Mương Khai đến giáp huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Bổ sung thêm số thứ tự 5 là các đường còn lại gồm : đường Trường Long đến Vàm Bi, đường án Khám Ông Hào, Đường tỉnh 926 đến giáp xã Trường Long A.

- Điều chỉnh giới hạn của 2 đường thuộc số thứ tự 6 và 7 (các tuyến đường giao thông nông thôn bê tông trải nhựa) là giáp Đường tỉnh 923.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban, ngành thành phố; Chủ tịch UBND quận, huyện; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; các hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

tm. ủy ban nhân dân tP Cần Thơ

KT.chủ tịch

PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Phước Như